TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2024/QĐCNTTLH	*Cầu Kè, ngày 25 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đinh Thị N và anh Lâm Nguyễn L;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 01 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Chị Đinh Thị N, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người bị kiện:* Anh Lâm Nguyễn L, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Đinh Thị N và anh Lâm Nguyễn L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đinh Thị N và anh Lâm Nguyễn L thống nhất không có con chung.

Về tài sản chung: Chị Đinh Thị N và anh Lâm Nguyễn L thống nhất không tranh chấp.

Về nợ chung: Chị Đinh Thị N và anh Lâm Nguyễn L thống nhất không tranh chấp.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Chi cục THADS huyện Cầu Kè,
- UBND xã H;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Dương Chí Điền